

Ngày soạn 15/09/2024

Tiết 4, 5, 6: BÀI 2. CÁC HOẠT ĐỘNG LÂM NGHIỆP CƠ BẢN VÀ NGUYÊN NHÂN CHỦ YẾU LÀM SUY THOÁI TÀI NGUYÊN RỪNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức và năng lực công nghệ

- Nêu được một số hoạt động lâm nghiệp cơ bản.
- Phân tích được một số nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng và giải pháp khắc phục.

2. Năng lực chung

Lựa chọn được các nguồn tài liệu phù hợp để tìm hiểu thêm về các nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng và giải pháp khắc phục.

3. Phẩm chất

Có ý thức bảo vệ tài nguyên rừng thông qua việc khai thác, sử dụng tài nguyên rừng hợp lí, trồng và bảo vệ rừng, bảo vệ cây xanh.

II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Tranh ảnh, tài liệu, video về các hoạt động lâm nghiệp cơ bản, nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng, giải pháp khắc phục suy thoái tài nguyên rừng.
- Máy chiếu projector, máy tính xách tay.
- SGK và SGV Công nghệ 12 – Lâm nghiệp – Thủy sản.
- Phiếu học tập.

Phiếu học tập số 1. Một số nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng

Nguyên nhân	Hậu quả
Khai thác gỗ và các sản phẩm khác từ rừng	Khai thác rừng trái phép, phá rừng để lấy gỗ và các lâm sản khác → Giảm chất lượng rừng.

Phiếu học tập số 2. Một số giải pháp chủ yếu khắc phục suy thoái tài nguyên rừng

Tên giải pháp	Vai trò
Lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng	
Giao, cho thuê và thu hồi rừng, đất trồng rừng	
Kiểm soát từng loại rừng thông qua những quy chế pháp lí riêng	

Kiểm soát suy thoái động vật, thực vật rừng hoang dã, quý hiếm	
Thiết lập hệ thống cơ quan quản lí, bảo vệ rừng từ trung ương đến địa phương	

2. Đối với học sinh

SGK Công nghệ 12 – Lâm nghiệp – Thủy sản; các tài liệu khác có liên quan đến hoạt động lâm nghiệp cơ bản, nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng, giải pháp khắc phục suy thoái tài nguyên rừng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Hoạt động mở đầu

a) Mục tiêu

Giúp HS tái hiện những kiến thức, kinh nghiệm đã có liên quan đến nội dung bài học (nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng và giải pháp khắc phục), đồng thời gợi mở những vấn đề mới (giải pháp khắc phục suy thoái tài nguyên rừng, hoạt động lâm nghiệp cơ bản) nhằm kích thích HS mong muốn tìm hiểu bài học mới. b) Nội dung và cách thức tiến hành

Chuyển giao nhiệm vụ (GV)	Thực hiện nhiệm vụ (HS)
Nhiệm vụ 1: GV yêu cầu các nhóm HS quan sát Hình 2.2 trong SGK và nêu các nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng tương ứng với mỗi hình.	Thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi của GV, ghi câu trả lời ra giấy: a) Chăn thả gia súc; b) Phá rừng trồng cây công nghiệp; c) Khai thác rừng trái quy định; d) Cháy rừng.
Nhiệm vụ 2: GV nêu câu hỏi để kích thích HS mong muốn tìm hiểu bài học mới, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: Câu 1. Theo em, lâm nghiệp có triển vọng như thế nào? Câu 2. Theo em, có những giải pháp nào để khắc phục suy thoái tài nguyên rừng?	Thảo luận nhóm, đưa ra các câu trả lời theo suy luận hoặc không có câu trả lời.

2. Hoạt động 2: Hoạt động hình thành kiến thức mới

2.1. Nội dung 1: Tìm hiểu một số hoạt động lâm nghiệp cơ bản

a) Mục tiêu

Giúp HS trình bày được nội hàm của một số hoạt động lâm nghiệp cơ bản (quản lí rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, chế biến và thương mại lâm sản). b) Sản phẩm

HS ghi được vào vở nội hàm của một số hoạt động lâm nghiệp cơ bản:

- Quản lí rừng: Bao gồm các hoạt động như giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng.
- Bảo vệ rừng: Bao gồm các hoạt động như bảo vệ hệ sinh thái rừng; bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng; phòng và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng.

– Phát triển rừng: bao gồm các hoạt động như phát triển giống cây lâm nghiệp, duy trì diện tích và cấu trúc của rừng, thực hiện các biện pháp lâm sinh,...

– Sử dụng rừng: bao gồm các hoạt động như khai thác lâm sản trong các loại rừng; nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng,...

– Chế biến và thương mại lâm sản: bao gồm các hoạt động chế biến, thương mại các sản phẩm thực vật rừng, động vật rừng theo quy định của pháp luật. c) Nội dung và cách thức tiến hành

Chuyển giao nhiệm vụ (GV)	Thực hiện nhiệm vụ (HS)
Nhiệm vụ 1: GV yêu cầu HS nghiên cứu mục I.1 trong SGK để trả lời câu hỏi sau: Câu 1. Quản lí rừng gồm những hoạt động nào? Câu 2. Phân biệt giao rừng và cho thuê rừng. Câu 3. Nhà nước tiến hành thu hồi rừng trong những trường hợp nào?	Nghiên cứu nội dung mục I.1 và trả lời câu hỏi của GV. Câu 1. Bao gồm các hoạt động: giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng. Câu 2. Giao rừng không thu tiền sử dụng rừng; cho thuê rừng có thu tiền sử dụng rừng. Câu 3. Nhà nước tiến hành thu hồi rừng vì mục đích quốc phòng – an ninh; phát triển kinh tế – xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và trong một số trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
Nhiệm vụ 2: GV cho HS nghiên cứu các phần còn lại của mục I trong SGK, lần lượt nêu các hoạt động lâm nghiệp cơ bản còn lại (bảo vệ rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, chế biến và thương mại lâm sản).	Nghiên cứu nội dung các phần còn lại của mục I và trả lời câu hỏi của GV (nội dung câu trả lời như nội dung trong mục sản phẩm).

2.2. Nội dung 2: Tìm hiểu về một số nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng a) Mục tiêu

Giúp HS phân tích được một số nguyên nhân chủ yếu (nguyên nhân chính) làm suy thoái tài nguyên rừng. b) Sản phẩm

– HS ghi được vào vở các nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng, bao gồm: khai thác gỗ và các sản phẩm khác từ rừng, chăn thả gia súc, cháy rừng, phá rừng trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.

– Đáp án phiếu học tập số 1.

Phiếu học tập số 1. Một số nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng

Nguyên nhân	Hậu quả
Khai thác gỗ và các sản phẩm khác từ rừng	Khai thác rừng trái phép, phá rừng để lấy gỗ và các lâm sản khác → Giảm chất lượng rừng.

Chăn thả gia súc	Chặt phá để mở rộng các đồng cỏ làm nơi chăn thả và cung cấp nguồn thức ăn cho gia súc → Diện tích rừng bị suy giảm.
Cháy rừng	Diện tích rừng bị suy giảm.
Phá rừng trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.	Diện tích rừng bị suy giảm.

c) Nội dung và cách thức tiến hành

Chuyển giao nhiệm vụ (GV)	Thực hiện nhiệm vụ (HS)
Nhiệm vụ 1: GV yêu cầu HS nghiên cứu mục II.1 trong SGK để trả lời câu hỏi sau: Nêu các nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng và hậu quả.	Nghiên cứu nội dung mục II.1 và trả lời câu hỏi của GV (nội dung câu trả lời như phần sản phẩm).
Nhiệm vụ 2: GV yêu cầu HS nêu thêm một số nguyên nhân khác làm suy thoái tài nguyên rừng (có thể lấy thông tin từ internet, sách, báo, kinh nghiệm thực tiễn ở địa phương,...).	Tra cứu internet, sách, báo, kể thêm các nguyên nhân suy thoái tài nguyên rừng (chính sách đất đai, quản lí rừng; chính sách về di cư, định cư,...).

2.3. Nội dung 3: Tìm hiểu một số giải pháp chủ yếu khắc phục suy thoái tài nguyên rừng a) Mục tiêu

Giúp HS nêu được một số giải pháp chủ yếu khắc phục suy thoái tài nguyên rừng. b) Sản phẩm

- HS ghi được vào vở tên một số giải pháp khắc phục suy thoái tài nguyên rừng, bao gồm: lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; giao, cho thuê và thu hồi rừng, đất trồng rừng; kiểm soát từng loại rừng thông qua những quy chế pháp lí riêng; kiểm soát suy thoái động vật, thực vật rừng hoang dã quý hiếm; thiết lập hệ thống cơ quan quản lí, bảo vệ rừng từ trung ương đến địa phương.
- Kết quả phiếu học tập số 2.

Phiếu học tập số 2. Một số giải pháp chủ yếu khắc phục suy thoái tài nguyên rừng

Tên giải pháp	Vai trò
Lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng	Giúp kiểm soát tình trạng mất rừng, suy thoái rừng trên phạm vi cả nước cũng như ở từng địa phương.
Giao, cho thuê và thu hồi rừng, đất trồng rừng	Giúp nâng cao sự gắn bó, quyền lợi và trách nhiệm của chủ đất, chủ rừng. Nhờ đó nâng cao khả năng khai thác, sử dụng tối đa tiềm năng đất lâm nghiệp trong phát triển kinh tế, trồng rừng sản xuất, khai thác rừng trồng.

Kiểm soát từng loại rừng thông qua những quy chế pháp lí riêng	Giúp chủ rừng, các tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng rừng sẽ tự kiểm soát suy thoái rừng, đảm bảo phát triển bền vững vốn rừng quốc gia, đảm bảo sự đa dạng của các loại rừng theo thời gian.
Kiểm soát suy thoái động vật, thực vật rừng hoang dã quý hiếm	Giúp kiểm soát được tình trạng suy giảm về số lượng và chất lượng của các loài động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm.
Thiết lập hệ thống cơ quan quản lí, bảo vệ rừng từ trung ương đến địa phương	Tạo thuận lợi cho việc phân công, phối hợp trách nhiệm của các cơ quan quản lí gắn với diện tích rừng trên địa bàn quản lí; chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện trách nhiệm trên phạm vi cả nước cũng như ở các địa phương.

c) Nội dung và cách thức tiến hành

Chuyển giao nhiệm vụ (GV)	Thực hiện nhiệm vụ (HS)
Nhiệm vụ 1: Yêu cầu HS nghiên cứu mục II.2 trong SGK và kể tên các giải pháp chủ yếu khắc phục suy thoái tài nguyên rừng.	Nghiên cứu nội dung mục II.2 và trả lời câu hỏi của GV (nội dung câu trả lời như phần sản phẩm).
Nhiệm vụ 2: Yêu cầu HS thảo luận nhóm và hoàn thiện phiếu học tập số 2.	Thảo luận nhóm và hoàn thành phiếu học tập số 2 (nội dung phiếu như phần sản phẩm).
Nhiệm vụ 3: Yêu cầu các HS trình bày kết quả, các nhóm còn lại đối chiếu và đánh giá kết quả. GV nhận xét kết quả của các nhóm.	Trình bày kết quả làm việc nhóm, nhận xét kết quả của nhóm bạn theo yêu cầu của GV. Hoàn thiện kết quả của nhóm (nếu cần).
Nhiệm vụ 4: Yêu cầu HS liên hệ thực tiễn, thảo luận nhóm và nêu một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ tài nguyên rừng.	Liên hệ thực tiễn, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi của GV: – Một số việc nên làm: tuyên truyền ý thức bảo vệ rừng, sử dụng tiết kiệm các sản phẩm có nguồn gốc từ rừng (giấy, các sản phẩm gỗ,...), trồng và chăm sóc cây xanh,... – Một số việc không nên làm: Phá rừng trồng cây ăn quả và cây công nghiệp, đốt rừng làm nương rẫy, chăn thả gia súc trong rừng, khai thác rừng không đúng quy định, chặt phá cây xanh,...

Nhiệm vụ 5: Yêu cầu HS sử dụng internet, sách, báo,... tìm hiểu về các khu bảo tồn thiên nhiên ở Việt Nam (ưu tiên các khu bảo tồn thiên nhiên ở địa phương).	Tra cứu internet để tìm hiểu về các khu bảo tồn thiên nhiên.
--	--

3. Hoạt động 3: Hoạt động luyện tập

a) Mục tiêu

Giúp HS củng cố, khắc sâu những nội chính của bài học (hoạt động lâm nghiệp cơ bản; nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng và giải pháp khắc phục). b) Sản phẩm

Câu trả lời của HS cho các câu hỏi trong phần luyện tập của SGK.

Câu 1. Đáp án B.

Câu 2.

- Nguyên nhân làm suy thoái rừng do con người gây ra: khai thác gỗ và các sản phẩm khác từ rừng, chăn thả gia súc, phá rừng trồng cây công nghiệp và cây đặc sản, đốt rừng làm nương rẫy.
- HS cần tuyên truyền, vận động bạn bè và người thân nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng; không tham gia các hoạt động làm suy thoái tài nguyên rừng; ngăn chặn và tố giác các hành vi làm suy thoái tài nguyên rừng. c) Nội dung và cách thức tiến hành

Chuyển giao nhiệm vụ (GV)	Thực hiện nhiệm vụ (HS)
Nhiệm vụ 1: GV chiếu câu hỏi 1 trong phần luyện tập của SGK, yêu cầu HS trả lời.	Đọc câu hỏi và giơ tay trả lời khi có đáp án.
Nhiệm vụ 2: GV yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: Trong các nguyên nhân làm suy thoái rừng, những nguyên nhân nào do con người gây ra? Theo em, học sinh cần phải làm gì để ngăn chặn nguy cơ suy thoái rừng?	Thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi của GV (câu trả lời như phần sản phẩm).

4. Hoạt động 4: Hoạt động vận dụng

a) Mục tiêu

Giúp HS vận dụng kiến thức đã học để đề xuất giải pháp nhằm hạn chế việc phá rừng để trồng cây công nghiệp và cây đặc sản. b) Sản phẩm

Ý kiến đề xuất của HS về giải pháp nhằm hạn chế việc phá rừng để trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.

c) Nội dung và cách thức tiến hành

- Giao nhiệm vụ: Yêu cầu các nhóm HS về nhà tìm hiểu và liệt kê những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc con người phá rừng để trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.
Đề xuất giải pháp phù hợp nhằm hạn chế việc phá rừng để trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.
Nộp lại sản phẩm cho GV vào buổi học tiếp theo.
- Thực hiện nhiệm vụ: HS về nhà tìm hiểu những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc con người phá rừng để trồng cây công nghiệp và cây đặc sản (qua tài liệu, phỏng vấn, hỏi người thân,...). Thảo

luận nhóm để đề xuất giải pháp phù hợp nhằm hạn chế việc phá rừng để trồng cây công nghiệp và cây đặc sản. Nộp lại sản phẩm cho GV vào buổi học tiếp theo.

IV. CÂU HỎI ÔN TẬP, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ MỞ RỘNG

Câu 1. Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng?

- A.** Xây dựng các khu bảo tồn, vườn quốc gia.
- B.** Giao, cho thuê và thu hồi rừng, đất trồng rừng.
- C.** Phá rừng trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.
- D.** Kiểm soát từng loại rừng thông qua những quy chế pháp lí riêng.

Câu 2. Vì sao sự gia tăng chăn thả gia súc (trâu, bò,...) là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng?

- A.** Gia súc ăn các loại quả làm cho rừng không có khả năng tái sinh.
- B.** Gia súc tấn công và lấn chiếm nơi sinh sống của các loài động vật quý hiếm.
- C.** Sự gia tăng chăn thả gia súc dẫn đến chặt phá rừng để mở rộng diện tích làm nơi chăn thả.
- D.** Sự gia tăng chăn thả gia súc dẫn đến cạnh tranh thức ăn với các loài động vật rừng.

Câu 3. Việc xây dựng các vườn quốc gia có tác động như thế nào đối với các loài động vật, thực vật rừng quý hiếm?

- A.** Nâng cao giá trị của các loài động, thực vật rừng quý hiếm.
- B.** Làm ảnh hưởng khu vực sống của các loài động, thực vật rừng quý hiếm.
- C.** Giúp ngăn chặn các hành vi mua bán, vận chuyển các loài động, thực vật rừng quý hiếm.
- D.** Tạo môi trường thuận lợi cho sự sống và phát triển của các loài động, thực vật rừng quý hiếm.